

Số: 25/2022/QĐST-DS

*Quế Võ, ngày 05 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2022/TLST – DS ngày 13/5/2022.

**XÉT THẤY:**

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Chị Lê Thị Thùy Tr – Cán bộ xử lý nợ

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh Q, sinh năm 1986

Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Liễn Thượng, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Tính đến hết ngày 27/7/2022 vợ chồng anh Nguyễn Mạnh Q và vợ là chị Nguyễn Thị B còn nợ Ngân hàng TMCP V theo các hợp đồng tín dụng, cụ thể là:

- Hợp đồng tín dụng số LN1805090662758 ký ngày 14/5/2018

+ Nợ gốc: 276.267.992 đồng

+ Nợ lãi: 65.027.257 đồng

+ Phạt chậm trả lãi: 3.235.195 đồng

Tổng cộng là 344.530.444 đồng

- Hợp đồng tín dụng số LD1932400489 giải ngân ngày 20/11/2019

+ Nợ gốc: 25.006.947 đồng

+ Nợ lãi: 8.866.351 đồng

+ Phạt chậm trả lãi: 623.990 đồng

Tổng cộng là 34.497.289 đồng

- Hợp đồng tín dụng số LD2031701051 giải ngân ngày 12/11/2020

+ Nợ gốc: 53.921.421 đồng

+ Nợ lãi: 20.023.427 đồng

+ Phạt chậm trả lãi: 1.406.960 đồng

Tổng cộng là 75.351.808 đồng

Tổng cộng, tính đến hết ngày 27/7/2022, anh Q, chị B còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi là 454.379.541 đồng và lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 28/7/2022 cho đến khi anh Q, chị B thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V.

**2.2.** Trường hợp anh Nguyễn Mạnh Q, chị Nguyễn Thị B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu tại mục 2.1 của Quyết định này, Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ nêu tại mục 2.1 của Quyết định này, tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 702, tờ bản đồ số 25 và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, địa chỉ: thôn Liễn Thượng, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 140306 do UBND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 29/3/2018 cho chủ sử dụng là anh Nguyễn Mạnh Q). Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 662758/TC ngày 10/5/2018 giữa Ngân hàng TMCP V và vợ chồng anh Nguyễn Mạnh Q, chị Nguyễn Thị B.

**2.3.** Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Anh Nguyễn Mạnh Q, chị Nguyễn Thị B phải chịu 3.000.000 (Ba triệu) đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Xác nhận Ngân hàng TMCP V đã tạm ứng đủ số tiền trên. Buộc anh Nguyễn Mạnh Q, chị Nguyễn Thị B phải trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng.

**2.4.** Về án phí:

- Anh Nguyễn Mạnh Q, chị Nguyễn Thị B phải chịu 11.087.000 (Mười một triệu, không trăm tám mươi bảy nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 10.789.000 (Mười triệu, bảy trăm tám mươi chín nghìn) đồng, là tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0005110 ngày 13/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Đình Công**